

Số: 28/2021/QĐST-HNGĐ

K, ngày 08 tháng 04 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 08/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị T; Sinh ngày 18 tháng 09 năm 1997.

Nơi cư trú: Thôn Lạc Tiến, xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Buôn Bán

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến Đ; Sinh ngày 13 tháng 02 năm 1997.

Nơi cư trú: Thôn Lạc Tiến, xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 03 năm 2021

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị T và anh Nguyễn Tiến Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về con chung: Chị Phan Thị T và anh Nguyễn Tiến Đ có 02 con chung

- Họ tên: Nguyễn Phan Kiều L - sinh ngày: 11/12/2015

- Họ tên: Nguyễn Phan Tuấn K - Sinh ngày: 03/09/2018

Giao con chung Nguyễn Phan Tuấn K cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi

người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Toà án. Giao con chung Nguyễn Phan Kiều L cho anh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, kể từ ngày quyết định ly hôn của Toà án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Toà án.

Chị T và anh Đ không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Chị T và anh Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được phép ngăn cấm và cản trở.

\* *Về tài sản chung*: Chị Phan Thị T và anh Nguyễn Tiến Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Về nợ*: Chị Phan Thị T và anh Nguyễn Tiến Đ không không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Về án phí*: Chị Phan Thị T thỏa thuận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005685 ngày 20 tháng 01 năm 2021 tiền án phí đã nộp đủ. Nay chị Phan Thị T được hoàn trả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự: Chị T, anh Đ;
- VKS ND huyện K;
- VKS ND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã B, huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Phòng nghiệp vụ TAND;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu văn thư.

**THẨM PHÁN**

(*Đã ký*)

**Trần Quang Dũng**